

Bản án số: **173/2023/HSST**

Ngày: 27/09/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân 1) Bà Nguyễn Thị Chấn

2) Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký ghi biên bản phiên Tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt –Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G - Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố H đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 177/2023/HSST, ngày 15 tháng 09 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 09 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VMH**, sinh năm 1979 tại H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ 2 phường PD, quận L, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông VDP, sinh năm 1949 và bà NTP, sinh năm 1950; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ 2. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Theo danh chỉ bản số 000000327 lập ngày 29/6/2023 tại Công an huyện G và lý lịch bị can thể hiện nhân thân bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích:

- Ngày 12/8/2003 VMH bị Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”, “Chống người thi hành công vụ”, xác minh tại Công an huyện G thì không có trường hợp nào có tên VMH có vi phạm như trên.

- Bản án số 88 ngày 28/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện G xử phạt VMH 04 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản. H đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và tiền bồi thường cho người bị hại ngày 18/10/2012; chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2015 (đã xóa án tích).

- Bản án số 80 ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân quận L xử phạt VMH 20 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. H đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 17/6/2021 và chấp hành xong hình phạt ngày 17/4/2021 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 24/6/2023 đến ngày 30/6/2023 chuyên tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân VMH là người nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/6/2023, H điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Acruzo màu đỏ BKS 22Y1-155.95 đi từ nhà đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi, H mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân) 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe về H đi tìm nơi để sử dụng. Khi H đi đến khu vực thôn QM, xã YT, huyện G, thành phố H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của VMH: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Acruzo màu đỏ, BKS 22Y1 – 155.95, số khung: RLCSEA910GY034613, số máy E3T9E-034621, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 4313/KL-KTHS ngày 01/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,178 gam.

Tại bản cáo trạng số 175/CT-VKSGT ngày 13 tháng 09 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo VMH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo VMH khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo VMH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt VMH từ 16 đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2023.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo VMH vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,178 gam ma túy loại Heroine.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo VMH sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai, vi phạm pháp luật, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo VMH: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử của Tòa án huyện G, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo VMH:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 24/6/2023, tại khu vực thôn QM, xã YT, huyện G, thành phố H, bị cáo VMH có hành vi tàng trữ trái phép 0,178 gam ma túy loại Heroine nhằm sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện G bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo VMH đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo VMH về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, ma túy gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, làm hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác; gây mất trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo biết nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn có hành vi cất giữ trái phép 0,178 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân, khi tìm chỗ để sử dụng thì bị phát hiện. Việc bị phát hiện là ngoài ý muốn

của bị cáo. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Do đó hành vi vi phạm của bị cáo cần phải nghiêm trị.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo VMH không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, nhân thân bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích:

- Bản án số 88 ngày 28/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện G xử phạt VMH 04 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 80 ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân quận L xử phạt VMH 20 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Trong 02 tiền án đã được xóa án tích của bị cáo, có một tiền án cùng loại tội với lần phạm tội này. Điều này thể hiện việc bị cáo coi thường pháp luật, đã từng bị cải tạo, giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, sau khi thi hành xong bản án, tái hòa nhập xã hội nhưng không tu chí làm ăn mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo VMH thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời cũng răn đe những đối tượng có ý định phạm tội.

Bị cáo VMH không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng bao gồm: 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của VMH, cán bộ niêm phong và giám định viên. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,159 gam; do phòng PC09-CATP H hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,019 gam).

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho VMH, do không rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra – Công an huyện G không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA ACruzo màu đỏ, BKS 22Y1-155.95, số máy E3T9E-034621, số khung RLCSEA910GY034613, qua xác minh xác định được chủ sở hữu chiếc xe máy trên là chị PTP, sinh năm 1979, HKTT: thôn 4 TN, YP, HY, TQ. Ngày 24/6/2023, chị P không biết việc H sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy về sử dụng. Ngày 01/8/2023 Cơ quan điều tra – Công an huyện G có quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị P là đúng

quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo VMH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 136, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật thi hành án.

Xử phạt: VMH 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2023.

2. Xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng bao gồm: 01 (một) gói niêm phong có chữ ký xác nhận của VMH, cán bộ niêm phong và giám định viên của PC09 – CATP H. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,159 gam; do phòng PC09-CATP H hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,019 gam).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, thành phố H, có tình trạng, đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/09/2023 giữa Công an huyện G và Chi cục thi hành án dân sự huyện G, thành phố H).

3. Về án phí: Bị cáo VMH phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú (thay Thông báo KQXX)
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G
- TAND Thành phố H,
- VKSND TP H;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An TPHN;
- Chi Cục thi hành án dân sự huyện G
- Sở Tư Pháp thành phố H
- Lưu VP, THAHS, HSA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Ngọc

